

CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI Mitraco

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018

I. GIỚI THIỆU CÔNG TY

- ❖ Tổng quan về Công ty
- ❖ Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
- ❖ Lịch sử hình thành và phát triển
- ❖ Các thành tích và giải thưởng
- ❖ Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- ❖ Mô hình quản trị
- ❖ Định hướng phát triển
- ❖ Rủi ro

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- ❖ Tình hình Hoạt động sản xuất kinh doanh
- ❖ Tổ chức và nhân sự
- ❖ Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- ❖ Tình hình tài chính
- ❖ Tình hình cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- ❖ Tình hình hoạt động sản xuất
- ❖ Tình hình tài chính
- ❖ Cải tiến về cơ cấu, tổ chức, chính sách, quản lý
- ❖ Kế hoạch phát triển cho tương lai

IV. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

V. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- ❖ Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty
- ❖ Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc
- ❖ Kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY

- ❖ Hội đồng quản trị
- ❖ Ban kiểm soát
- ❖ Giao dịch, thù lao, lương thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH



TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

- **Tên giao dịch:** CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO
- **Tên tiếng anh:** Mitraco livestock joint stock company
- **Tên viết tắt:** MTL
- **Giấy CNĐKDN số:** 3001065982 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp
- **Vốn điều lệ (VĐL):** 40.000.000.000 đồng
- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 40.000.000.000 đồng
- **Địa chỉ:** Xóm Vĩnh Cát, xã Thạch Vĩnh, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
- **Số điện thoại:** 02392 478 456 / 02392 228 421
- **Website:** www.channuomitraco.com.vn
- **Mã cổ phiếu:** MLS
- **Logo:**



- **Quy mô sản xuất:** 3.800 con nái trong đó có 900 con nái cấp ông bà. Tạo ra sản lượng hàng năm Lợn giống thương phẩm 85.000 con/năm; lợn thương phẩm 75.000 con/năm và lợn giống hậu bị cấp bố mẹ 6.500 con/năm.





THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng và đối tác, cùng toàn thể CBCNV Công ty.

Năm 2018 lại là một năm nhiều biến động với ngành chăn nuôi lợn Việt Nam nói chung và Công ty cổ phần Chăn nuôi - Mitraco nói riêng. Tình hình thị trường có những khởi sắc khi giá bán tăng cao vượt bậc từ quý II/2018. Tuy nhiên, đi kèm theo đó là áp lực về dịch bệnh vô cùng lớn và sự cạnh tranh khốc liệt với các tập đoàn chăn nuôi. Nhưng nhờ sự định hướng, chuẩn bị, nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành, sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể CBCNV và sự hợp tác, hỗ trợ, tin tưởng của Quý cổ đông, quý khách hàng và đối tác đã giúp Công ty vượt qua mọi khó khăn và hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2018. Cụ thể: Doanh thu đạt 252.976 triệu đồng bằng 107% so với năm trước, lợi nhuận đạt 4.792 triệu đồng

Kính thưa Quý vị!

Năm 2019, dự kiến tình hình cạnh tranh sẽ càng khốc liệt hơn. Nguy cơ dịch bệnh vẫn rất nặng nề, đặc biệt là bệnh dịch tả Châu phi cực

kỳ nguy hiểm. Đứng trước những thách thức này, HĐQT Công ty luôn chú trọng công tác quản lý, cải tiến kỹ thuật và tập trung cao nhất cho công tác phòng dịch để đem lại hiệu quả sản xuất cao nhất. Bên cạnh đó Công ty cũng chú trọng phát huy giá trị văn hóa Công ty, gìn giữ và phát triển thương hiệu, luôn dám thay đổi để vượt qua thách thức và phát triển mạnh mẽ. Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với kinh nghiệm trải qua vô vàn thách thức, sự định hướng, chiến lược rõ ràng và chương trình hành động cụ thể cùng sự quyết tâm, đoàn kết đồng lòng của toàn thể Ban lãnh đạo, CBCNV Công ty, sự ủng hộ, đồng hành của quý cổ đông, quý khách hàng và đối tác, Công ty chắc chắn sẽ phát triển bền vững và ngày càng lớn mạnh. Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc tới các đối tác, Quý khách hàng, Quý cổ đông và toàn thể CBCNV Công ty. Kính chúc toàn thể Quý vị năm Kỷ Hợi an khang, thịnh vượng, vạn sự như ý.

TM. HĐQT
CHỦ TỊCH HĐQT

Bùi Văn Minh



Lịch sử hình thành & Phát triển



04/2004

Công ty được thành lập với tên gọi Công ty chế biến thức ăn gia súc và Chăn nuôi thuộc Tổng công ty KS và TM Hà Tĩnh

10/2007

Chia tách thành hai công ty gồm Công ty Chăn nuôi - Mitraco và Công ty Chế biến thức ăn gia súc Thiên lộc thuộc Tổng công ty KS và TM Hà Tĩnh

2009

Công ty thực hiện cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty Cổ phần Chăn nuôi- Mitraco. Vốn điều lệ ban đầu là 18 tỷ đồng

01/2013

Công ty tăng vốn điều lệ lên 35 tỷ đồng thông qua phát hành riêng lẻ và phát hành cho CBCNV. Khởi công xây dựng dự án "**Trung tâm sản xuất lợn giống chất lượng cao**" với quy mô 1.200 nái sinh sản tại xã Kỳ Phong - Kỳ Anh-Hà Tĩnh, giai đoạn 1 với quy mô 600 nái

12/2014

Công ty tổ chức lễ kỷ niệm 10 năm thành lập, đưa "**Trung tâm sản xuất lợn giống chất lượng cao Mitraco**" giai đoạn 1 đi vào hoạt động

2015

Hoàn thành đầu tư giai đoạn 2 "**Trung tâm sản xuất lợn giống chất lượng cao Mitraco**"

03/2016

Công ty đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba của Chủ tịch nước.

12/2016

Niêm yết cổ phiếu mã MLS trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tăng vốn điều lệ từ 35 lên 40 tỷ đồng thông qua phát hành riêng lẻ



CÁC THÀNH TÍCH VÀ GIẢI THƯỞNG



Danh hiệu tiêu biểu do Nhà nước trao tặng

- Huân chương Lao động hạng 3 của Chủ tịch nước trao tặng năm 2016.
- Bằng khen của Thủ tướng chính phủ.
- Bằng khen của Bộ tài chính.
- Bằng khen Bộ Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn "đã có thành tích xuất sắc trong 5 năm thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, giai đoạn 2013- 2018".
- Bằng khen, cờ thi đua của UBND Tỉnh Hà Tĩnh, Cơ quan Thuế, cơ quan Bảo Hiểm Xã Hội, Liên đoàn lao động Tỉnh Hà Tĩnh...

Giải thưởng tiêu biểu

- Là doanh nghiệp tiêu biểu nhiều năm liền của Tỉnh
- Giải thưởng bông lúa vàng do hội nông dân Tỉnh trao tặng





NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH



Ngành nghề kinh doanh

1. Chăn nuôi lợn

Chi tiết: Chăn nuôi lợn siêu nạc; sản xuất, kinh doanh lợn thương phẩm, lợn giống các cấp;

2. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu

Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ chăn nuôi

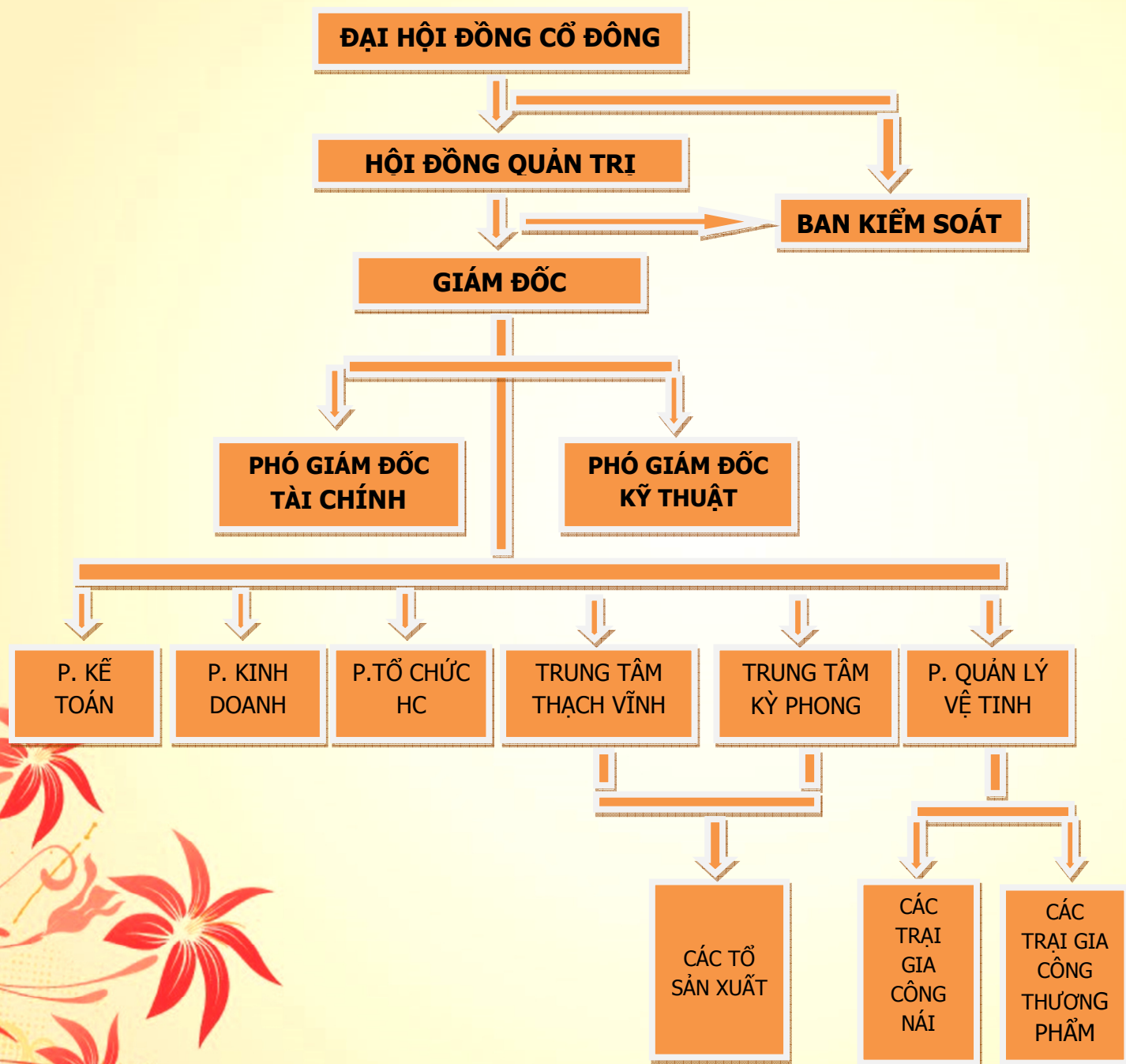
Địa bàn kinh doanh

- Công ty có hệ thống liên kết chăn nuôi rộng khắp trên toàn địa bàn Tỉnh Hà Tĩnh
- Thị trường tiêu thụ của Công ty không chỉ trong nội Tỉnh mà còn mở rộng khắp các tỉnh thành khác trên toàn quốc.





MÔ HÌNH QUẢN TRỊ





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

MỤC TIÊU	CHIẾN LƯỢC	HÀNH ĐỘNG
<p style="text-align: center;">Tăng trưởng bền vững</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo an toàn dịch bệnh - Mở rộng thị trường. - Xây dựng nền tài chính mạnh, ổn định và bền vững - Nâng cao năng suất lao động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường - Tập trung công tác chăm sóc, tăng sức đề kháng cho đàn lợn. - Thường xuyên nắm bắt tình hình diễn biến dịch bệnh. - Tập trung SX sản phẩm Heo giống cấp bố mẹ - Tạo dựng thêm khách hàng truyền thống - Hợp tác với các tập đoàn, công ty chăn nuôi với quy mô lớn - Phát triển thương hiệu và văn hóa Công ty - Nâng cao các chỉ tiêu sản xuất và chất lượng sản phẩm - Mời gọi đối tác hợp tác SXKD - Tăng cường công tác quản lý, đổi mới phương thức quản trị. - Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát - Thực hành tiết kiệm, cắt giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm - Đầu tư đổi mới công nghệ - Kết nối với các Trường đào tạo chăn nuôi. - Chú trọng công tác đào tạo tại chỗ
<p style="text-align: center;">Đóng góp tích cực cho sự phát triển của xã hội và Bảo vệ môi trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tích cực vào công tác an sinh xã hội - Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn tài nguyên 	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường gắn kết giữa công ty và địa phương thông qua các hoạt động cộng đồng. - Tuân thủ đúng chính sách thuế và nộp thuế đầy đủ. - Tích cực hợp tác, chuyển giao công nghệ kỹ thuật cho nông dân. - Cung ứng sản phẩm sạch, an toàn, chất lượng. - Sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường. - Thực hiện sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên - Phân loại rác và xử lý rác theo quy định



RỦI RO

Rủi ro đối với ngành chăn nuôi ngày càng lớn. Nó ảnh hưởng rất lớn đến định hướng và kết quả kinh doanh. Chính vì vậy việc nhận định và đưa ra biện pháp để phòng ngừa, hạn chế thiệt hại do các rủi ro đó gây ra là hết sức quan trọng.

Rủi ro thị trường

Ngành chăn nuôi lợn Việt Nam đón nhận tín hiệu tích cực trong năm 2018 khi giá bán tăng cao, nhất là từ quý II/2018. Tuy nhiên giá thị trường bấp bênh không ổn định. Đặc biệt cuối năm, do tình hình dịch bệnh, giá lợn liên tục giảm. Dự báo giá lợn trong năm 2019 sẽ ở duy trì mức giá thấp. Trong khi đó thị trường tiêu thụ ngày càng khó khăn. Sự cạnh tranh giữa các tập đoàn ngày càng khốc liệt khi người chăn nuôi nhỏ lẻ không còn mặn mà với chăn nuôi lợn do hậu quả thua lỗ năm 2017 và sự bấp bênh của ngành chăn nuôi lợn. Bên cạnh đó với sự mở cửa hội nhập của thị trường Việt Nam, giá thịt lợn tại Việt Nam lại ở mức cao so với thế giới, cùng với thị hiếu của người tiêu dùng cũng dẫn thay đổi từ thịt nóng sang thịt cấp đông thì lượng thịt lợn nhập khẩu cũng sẽ tăng lên. Xu hướng giảm tiêu thụ thịt lợn cũng làm cho áp lực cạnh tranh lớn hơn. Mặt khác giá cả thức ăn, thuốc thú y tăng.

Biện pháp:

- Cải tiến chất lượng giống phù hợp với thị hiếu thị trường.
- Tăng cường công tác Marketing.
- Kiểm soát, cắt giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.
- Khuyến khích các sáng kiến, sáng tạo tăng năng suất lao động.
- Chọn nhà cung cấp thuốc thú y, thức ăn uy tín, có lợi thế cạnh tranh về giá, chế độ hậu mãi tốt.

Rủi ro dịch bệnh

Nếu như năm 2017 là một năm bão giá, thì năm 2018 ngành chăn nuôi lợn Việt Nam lại là năm bão dịch bệnh. Các dịch bệnh nghiêm trọng đối với ngành chăn nuôi lợn đều đã xảy ra trên toàn quốc như Tai xanh, Lở mồm long móng, dịch tả... Nguy hiểm hơn là sự biến đổi của virus gây ra các bệnh này, khiến cho việc phòng ngừa và điều trị khó khăn hơn. Đặc biệt cuối năm khi ngành chăn nuôi lợn vừa trải qua đợt dịch LMLM gây thiệt hại hết sức nghiêm trọng và vẫn còn nguy cơ lây lan thì đầu năm 2019 dịch tả Châu Phi đã bùng phát tại Việt Nam. Dịch tả Châu Phi là dịch bệnh hết sức nghiêm trọng, nguy cơ tử vong 100% khi lợn mắc bệnh và chưa có vacxin, phương pháp điều trị. Trong khi đó, công tác kiểm soát, phòng chống dịch của Việt Nam còn yếu kém. Vì vậy, ưu tiên hàng đầu lúc này của Công ty là đảm bảo an toàn dịch bệnh.

Biện pháp:

- Công ty tăng cường các điểm khử trùng phòng dịch. Bổ sung quy trình và kiểm soát chặt chẽ công tác khử trùng, người và phương tiện vào ra.
- Sử dụng xe tăng bo, không cho các xe chở thuốc, thức ăn, nhập lợn...vào trại của Công ty.
- Bổ sung, sửa đổi quy trình chăm sóc đàn lợn theo diễn biến tình hình dịch bệnh.
- Thường xuyên tổng dọn vệ sinh khu vực chăn nuôi.
- Triển khai cấm trại phòng dịch, tuyên truyền CBCNV thực hiện tốt công tác an toàn sinh học.
- Theo dõi sát sao tình hình diễn biến dịch bệnh.



Rủi ro nhân sự

Với áp lực ngày càng cao của ngành chăn nuôi lợn Việt Nam, áp lực lớn dịch bệnh nên CBCNV phải ở lại trang trại ảnh hưởng đến tư tưởng. Nên biến động về nhân sự là vấn đề cần đặc biệt quan tâm giải quyết. Bên cạnh đó, để đáp ứng yêu cầu của sự phát triển, Công ty cổ phần Chăn nuôi - Mitraco phải liên tục nâng cao trình độ nhân sự.

Biện pháp:

- Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động.
- Các chính sách phát triển nhân sự cả về mặt chất và lượng luôn được triển khai đồng đều.
- Công ty từng bước áp dụng cải tiến cách tính và chi trả lương thưởng phù hợp với điều kiện ngành nghề và thị trường trên địa bàn, để tạo động lực cho người lao động.
- Đóng nộp, thanh toán đầy đủ kịp thời các chính sách quyền lợi của người lao động.
- Hỗ trợ 100% mọi chi phí tiền ăn, ở và đi lại của người lao động

Các rủi ro khác

Thiên tai, hỏa hoạn, khủng bố...là những rủi ro bất khả kháng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty. Với sự biến đổi khí hậu như hiện nay, các hiện tượng thiên tai xảy ra bất thường và khó dự đoán hơn. Khí hậu ngày càng nóng lên ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe đàn lợn. Hỏa hoạn, cháy nổ cũng là nguy cơ tiềm ẩn với hệ thống điện phục vụ sản xuất.

Biện pháp:

- Lập phương án phòng chống thiên tai.
- Cung cấp đầy đủ vật tư, thiết bị cho công tác chống nóng, chống rét cho đàn lợn.
- Làm tốt công tác tái sử dụng nước.
- Thường xuyên liên hệ với công ty thủy lợi để lấy nước phục vụ sản xuất.
- Tập huấn kiến thức PCCN, an toàn lao động cho CBCNV.
- Trang bị đầy đủ các thiết bị PCCC.
- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống điện, các thiết bị máy móc đúng định kỳ.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2018

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Giá heo tăng trong năm 2018 đã giúp cho Công ty thoát lỗ. Dịch bệnh được kiểm soát, an toàn đàn giống được đảm bảo.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	KH 2018	TH 2018	TH2018 /TH2017	TH 2018 /KH 2018
I Chỉ tiêu kinh tế							
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	236.444	236.000	252.976	107%	107%
2	LN sau thuế	Tr.đ	(45.922)	0	4.792		
3	Nộp NSNN	Nghìn.đ	819.676	50.000	55.000		110%
4	TNBQ người LĐ	đ/ng/th	6.473.000	6.500.000	6.850.000	100%	105%
II Chỉ tiêu sản xuất							
1	Lợi con 21 ngày tuổi	Con	90.087	84.877	76.779	85%	90%
2	Lợi giống thương phẩm 63 ngày tuổi	Con	82.136	79.406	71.337	87%	90%
3	Lợi thương phẩm XC	Con	63.288	56.804	52.123	82%	92%
4	Lợi giống hậu bị	Con	5.292	5.879	4.497	85%	76%



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

❖ Ông Bùi Văn Minh – Chủ tịch HĐQT

- * Sinh năm 1973;
- * Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế;
- * Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1995 đến 3/2003	Thanh tra viên Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh	Chuyên viên
4/2003 đến 5/2005	Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP;	Nhân viên
6/2005 đến 11/2017	Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP;	Phó phòng
11/2017 đến nay	Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP;	Kế toán trưởng
Từ 06/2013 đến nay	Kiểm nhiệm Hội đồng quản trị tại Công ty CP chăn nuôi – Mitraco	Chủ tịch Hội đồng quản trị

* Sở cổ phần nắm giữ

- Sở hữu cá nhân: Không;
- Sở hữu đại diện: 2.051.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51,28% số cổ phần có quyền biểu quyết, sở hữu đại diện phần vốn của Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP;



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

❖ Ông Nguyễn Văn Nguyên – Ủy viên HĐQT

- * Sinh năm 1961
- * Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Chính trị
- * Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh
Từ ngày 25/02/1984 – ngày 24/7/1984	Công ty Thương nghiệp huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	Chuyên viên Phòng Kế hoạch nghiệp vụ
Từ ngày 25/7/1984 – ngày 25/11/1990	Công ty Thương nghiệp huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
Từ ngày 26/11/1990 – tháng 9/1991	Công ty Thương nghiệp Miền núi Thanh Hóa	Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
Từ tháng 10/1991 – ngày 14/3/1993	Công ty Thương nghiệp Miền núi Thanh Hóa	Phó Trưởng Phòng Kế hoạch
Từ ngày 15/3/1993 – ngày 15/02/1995	Công ty Du lịch Thanh Hóa	Chuyên viên Kế hoạch
Từ ngày 16/02/1995 – ngày 31/12/1996	Sở Du lịch Thanh Hóa	Chuyên viên Phòng Kế hoạch – nghiệp vụ
Từ ngày 01/01/1997 – tháng 5/2004	Sở Du lịch Thanh Hóa	Phó Trưởng Phòng Kế hoạch – nghiệp vụ
Từ tháng 6/2004 – ngày 30/9/2005	Sở Du lịch Thanh Hóa	Phó Trưởng Phòng Xúc tiến Du lịch
Từ ngày 01/12/2005 – ngày 31/12/2005	Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp – Bộ Tài chính	Chuyên viên Phòng Pháp chế, Tư vấn và Hợp tác
Từ ngày 01/01/2006 – ngày 31/12/2007	Công ty thuộc Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp – Bộ Tài chính	Chuyên viên văn phòng
Từ ngày 01/01/2008 – ngày 19/11/2013	Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp – Bộ Tài chính	Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Tổng hợp
Từ ngày 20/11/2013 – ngày 31/7/2014	Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp – Bộ Tài chính	Phó Trưởng phòng Kế hoạch và Quản lý đầu tư
Từ ngày 01/8/2014 đến nay	Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam	Phó Trưởng ban Quản lý đầu tư



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

Từ tháng 11/2013- đến nay	Kiêm nhiệm HĐQT tại Công ty CP Chăn nuôi -Mitraco	Hội đồng quản trị
---------------------------	---	-------------------

*** Số cổ phần nắm giữ**

- Sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,25% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Sở hữu đại diện: 1.260.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 31,5%/ số cổ phần có quyền biểu quyết, đại diện sở hữu phần vốn của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam.

❖ Ông Hồ Sỹ Huy Thảo – Ủy viên HĐQT

- * Sinh năm 1980
- * Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chính trị học
- * Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 08/2004-04/2012	Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh	Cán bộ Phòng Hành chính – Tổng hợp, thư ký ISO Tổng Công ty
Từ tháng 04/2012-08/2015	Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh	Phó phòng Hành chính- Tổng hợp; Phó Chánh văn phòng Đảng ủy; Thư ký ISO Tổng Công ty; Thư ký Tổng Công ty
Từ tháng 08/2015-12/2016	Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh	Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng Công ty; Phó phòng Hành chính- Tổng hợp; Thư ký ISO Tổng Công ty; Thư ký Tổng Công ty
Từ tháng 01/2017-5/2017	Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh	Đảng ủy viên, Phó Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp; Trợ lý Tổng Giám đốc; Thư ký ISO Tổng Công ty.
Từ tháng 04/2017 đến nay	Kiểm nhiệm HĐQT tại Công ty CP Chăn nuôi -Mitraco	Hội Đồng quản trị



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

Từ tháng 05/2017 đến tháng 06/2017	Công ty CP Chăn nuôi –Mitraco	Phó Giám đốc Công ty
Từ tháng 06/2017 đến tháng 08/2017	Công ty CP Chăn nuôi –Mitraco	Phó Giám đốc Phụ trách Công ty
Từ tháng 08/2017 đến 08/2018	Công ty CP Chăn nuôi –Mitraco	Bí thư Đảng bộ cơ sở, Phó Giám đốc Phụ trách Công ty
Từ tháng 08/2018 đến nay	Công ty CP Chăn nuôi –Mitraco	Bí thư Đảng bộ cơ sở, Giám đốc Công ty

* Số cổ phần nắm giữ: Không

❖ Ông Phan Thanh Nam – Ủy viên HĐQT

* Sinh năm 1974

* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

* Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 6/1997- 5/2005	Công ty công trình giao thông 475	Nhân viên kế toán
Từ tháng 6/2005-9/2009	Công ty chăn nuôi - Mitraco	Kế toán trưởng
Từ tháng 10/2009- 4/2014	Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco	Kế toán trưởng
Từ tháng 5/2014-5/2015	Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco	Phó giám đốc kiểm kế toán trưởng
Từ tháng 6/2015- đến 08/2017	Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco	Phó bí thư chi bộ, Phó giám đốc tài chính
Từ tháng 4/2015 - đến nay	Kiểm nhiệm Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chăn nuôi - Mitraco	Hội đồng quản trị
Từ tháng 08/2017 đến nay	Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco	Ủy viên Đảng bộ cơ sở, Phó giám đốc tài chính

* Số cổ phần nắm giữ:

- Sở hữu cá nhân: 6.400 Cổ phiếu; chiếm tỷ lệ 0,16% số cổ phần có quyền biểu quyết

- Sở hữu đại diện: Không



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

❖ Ông Phạm Hồng Tài – Ủy viên HĐQT

- * Sinh năm 1986
- * Trình độ chuyên môn: Bác sỹ thú y
- * Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 09/2010- 09/2012	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Cẩm Xuyên – Hà Tĩnh	Chuyên viên
Từ tháng 10/2012- 02/2013	Hội nông dân huyện Cẩm Xuyên – Hà Tĩnh	Cán bộ
Từ tháng 03/2013- 11/2014	Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco	Cán bộ vệ tinh
Từ tháng 11/2014- 05/2015	Trung tâm sản xuất lợn giống Thạch Vĩnh thuộc Công ty cổ phần chăn nuôi - Mitraco	Cán bộ kỹ thuật, phó bí thư chi đoàn
Từ tháng 06/2015- đến nay	Trung tâm sản xuất lợn giống chất lượng cao Mitraco thuộc Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco	Tổ trưởng tổ nái sinh sản, tổ trưởng tổ mang thai, phó bí thư chi đoàn
Từ tháng 4/2017 - đến nay	Kiểm nhiệm Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chăn nuôi - Mitraco	Hội đồng quản trị

- * Số cổ phần nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 1.400 Cổ phiếu; chiếm tỷ lệ 0,035% số cổ phần có quyền biểu quyết
 - Sở hữu đại diện: Không

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

❖ Ông Nguyễn Hải Đông – Trưởng Ban kiểm soát

- * Sinh năm 1971
- * Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

* Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 03/1993 - 07/2007	Kinh doanh tự do	
Từ tháng 08/2007 - 31/10/2013	Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam	Chuyên viên Ban Mua bán nợ 1
Từ tháng 01/11/2013 - Đến nay	Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam	Phó Trưởng Ban Mua bán nợ 1
Từ tháng 9/2009 - Đến nay	Kiểm nhiệm Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chăn nuôi - Mitraco	Trưởng Ban Kiểm soát

* Số cổ phần nắm giữ: Không

❖ **Ông Phùng Văn Tân: Ban kiểm soát**

* Sinh năm 1970

* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

* Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 05/2000 - 09/2003	Trung tâm Tư vấn XD Hà Tĩnh	Phụ trách Kế toán
Từ tháng 09/2003 - 06/2005	Tổng Cty Khoáng sản và TM Hà Tĩnh	Nhân viên phòng dự án
Từ tháng 06/2005 - 01/2006	Tổng Cty Khoáng sản và TM Hà Tĩnh	Phó Phòng Dự án
Từ tháng 01/2006- Đến nay	Tổng Cty Khoáng sản và TM Hà Tĩnh	Trưởng Ban kiểm soát
Từ tháng 9/2009 - Đến nay	Kiểm nhiệm Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chăn nuôi - Mitraco	Ban kiểm soát

* Số cổ phần nắm giữ: Không


❖ Ông Nguyễn Đình Lục: Ban kiểm soát

* Sinh năm 1971

* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

* Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 09/2001 - 11/2004	Xã Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	Cán bộ thú y
Từ tháng 11/2004 - 09/2009	Công ty chăn nuôi - Mitraco	Trưởng bộ phận
Từ tháng 10/2009 - 05/2015	Công ty cổ phần chăn nuôi - Mitraco	Trưởng bộ phận, Phó chủ tịch công đoàn, ban kiểm soát
Từ tháng 05/2006- Đến nay	Công ty cổ phần chăn nuôi - Mitraco	Giám đốc trung tâm, ban kiểm soát

* Số cổ phần nắm giữ

- Sở hữu cá nhân: 6.700 Cổ phần; chiếm tỷ lệ 0,168% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Sở hữu đại diện: Không

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH
❖ Ông Hồ Sỹ Huy Thảo : Giám đốc Công ty

(xem ở phần giới thiệu Hội đồng quản trị)

❖ Ông Nguyễn Đình Sơn: Phó giám đốc Công ty

* Sinh năm 1960

* Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chăn nuôi thú y

* Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983-1984	UBND huyện Cẩm Xuyên	Cán bộ thú y



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

2004 -09/2009	Công ty Chăn nuôi - Mitraco	Phó giám đốc
10/2009- 04/2015	Công ty cổ phần Chăn nuôi – Mitraco	Phó giám đốc
Từ tháng 04/2015 – 08/2017	Công ty cổ phần Chăn nuôi – Mitraco	Bí thư chi bộ; Phó giám đốc
Từ tháng 08/2017 đến nay	Công ty cổ phần Chăn nuôi – Mitraco	Phó Bí thư Đảng bộ cơ sở; Phó giám đốc

* Số cổ phần nắm giữ:

- Sở hữu cá nhân: 6.800 CP; Tỷ lệ: 0,17% số cổ phần có quyền biểu quyết

- Sở hữu đại diện: Không

❖ **Ông Phan Thanh Nam: Phó giám đốc tài chính.**

(xem ở phần giới thiệu Hội đồng quản trị)

❖ **Ông Nguyễn Văn Hòa – Kế toán trưởng.**

* Sinh năm 1989

* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

* Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 11/2009- 4/2015	Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco	Nhân viên kế toán
Từ tháng 5/2015- 4/2017	Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco	Phụ trách kế toán
Từ tháng 5/2017 đến nay	Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco	Kế toán trưởng

* Số cổ phần nắm giữ

- Sở hữu cá nhân: 6.400 Cổ phiếu; chiếm tỷ lệ: 0,16% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Sở hữu đại diện: Không



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Tính đến thời điểm 31/12/2018, Công ty có 115 lao động trong đó có 73 nam và 42 nữ

STT	Trình độ	Số lượng (người)
1	Trình độ trên Đại học	02
2	Trình độ Đại học	25
3	Trình độ Cao đẳng, Trung cấp, công nhân kỹ thuật	44
4	Lao động phổ thông	44
	Tổng số	115

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018	%Tăng (giảm)
Tổng giá trị tài sản	Tr.đồng	152.512	140.350	-8%
Doanh thu thuần	Tr.đồng	233.215	249.872	7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.đồng	(45.986)	4.093	
Lợi nhuận khác	Tr.đồng	64	698	
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	(45.922)	4.792	1.091%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	(45.922)	4.792	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	0	0	



Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	2017	2018	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>						
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,46	1,07	0,55	0,69	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TS Ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	0,40	0,25	0,11	0,04	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i>						
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	58,98	53,65	96	92	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	143,76	115,76	24	11,9	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</i>						
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	vòng	5,07	7,16	5,04	3,18	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	177	220	153	178	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</i>						
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,15	6,11	(19,69)	1,91	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	22,17	28,94	(753)	43,99	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	9,10	13,41	(30,11)	3,41	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,09	4,73	(19,72)	1,6	
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,14	6,11	(19,69)	1,91	
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	35,85	51,95	(211)	11,98	



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần:

- Vốn điều lệ của Công ty: 40.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco: 4.000.000 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Cổ phiếu quỹ: Không

Cơ cấu cổ đông:

Theo danh sách cổ đông chốt ngày

16/04/2019 cổ đông của công

ty chủ yếu là cổ đông trong

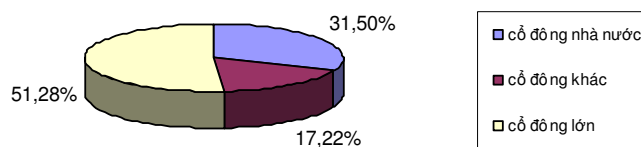
nước chiếm 99,67%. Trong đó hai cổ

đông lớn nhất là Tổng công ty

Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh –

CTCP và Công ty TNHH Mua bán nợ

Việt Nam chiếm 82,77% cổ phần



Cơ cấu cổ đông tại ngày 16/04/2019

STT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Trong nước	185	3.986.800	99,67%
	Tổ chức	2	3.311.000	82,77%
	Cá nhân	125	675.800	16,9%
2	Nước ngoài	2	13.200	0,21%
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	03	13.200	0,33%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	187	4.000.000	100%



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

STT	Cổ đông	ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP	3000310977	Số 02 đường Vũ Quang, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	2.051.000	51,28%
2	Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam	0101431355	Số 51 đường Quang Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.260.000	31,50%
	Cộng			3.311.000	82,78%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

Cổ phiếu quỹ: Trong năm 2018, Công ty không có sự mua bán và giao dịch về cổ phiếu quỹ.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2018 điều kiện thời tiết, giá cả khá thuận lợi, tuy nhiên tình hình ngành chăn nuôi lợn cả nước cũng gặp không ít nhiều khó khăn thách thức về thị trường tiêu thụ sản phẩm và diễn biến dịch bệnh rất đa dạng, phức tạp khó nhận định để định hướng ổn định sản xuất kinh doanh cho người chăn nuôi.

CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước	So sánh 2018 /2017
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	249.872.326.032	233.215.311.733	107%
Giá vốn hàng bán	231.149.252.005	266.561.629.264	87%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	18.723.074.027	(33.346.317.531)	156%
Doanh thu hoạt động tài chính	57.193.395	531.564.298	10,7%
Chi phí tài chính	7.605.830.587	5.661.184.672	134%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	7.605.830.587	5.661.184.672	134%
Chi phí bán hàng	2.098.680.868	2.202.662.000	95%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.982.465.254	5.307.647.290	106%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.093.290.713	(45.986.247.195)	109%
Thu nhập khác	1.390.193.500	63.636.363	
Chi phí khác	691.750.853	0	
Lợi nhuận khác	698.442.647	63.636.363	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.791.733.360	(45.922.610.832)	110%
Chi phí thuế TNDN hiện hành		0	
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.791.733.360	(45.922.610.832)	110%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	1.198	(11.480)	



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 107% so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước, do giá bán lợn thương phẩm bình quân năm là 44.500 đ/kg, tăng 127% so với kế hoạch và tăng 148% năm 2017.

Giá vốn hàng bán cao chiếm 98% trên doanh thu. Nguyên nhân khi giá bán tăng cao thì giá nguyên liệu đầu vào như Thức ăn gia súc tăng trong năm bình quân 9%, giá thuốc thú y bình quân cũng tăng 5%. Cộng thêm các chỉ tiêu kỹ thuật đạt thấp làm tăng cao giá thành sản xuất.

Chi phí tài chính tăng 105% so với kế hoạch và 134% so với năm 2017, nguyên nhân các khoản nợ phải trả của khách hàng năm 2017 đã đến hạn, mà công ty chưa đủ tiềm lực kinh tế để trả. Phần dư nợ đó bị tính thêm lãi xuất tiền vay theo lãi suất ngân hàng

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp bình quân giảm 12% so với kế hoạch và 6% so với năm 2017. Trước tình hình khó khăn công ty đã sắp xếp lại bộ máy quản lý gọn nhẹ và có hiệu quả, tìm kiếm được đối tác khách hàng lớn giảm thiểu chi phí giao dịch và phát động các phong trào tiết kiệm chi phí văn phòng tại công ty cũng như các đơn vị phụ thuộc.

Qua kết quả SXKD và bảng các chỉ tiêu tài chính phân tích so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước. Mặc dù giá bán sản phẩm tăng 127% trên kế hoạch và tăng 148% so với năm 2017, nhưng doanh thu bán hàng chỉ tăng 107%. Kết quả trên cho thấy rằng năm 2018 SXKD hết sức khó khăn, do thua lỗ nặng nề của năm 2017 đã làm ảnh hưởng trực tiếp về kinh tế của công ty: Tiền vốn không đủ để quay vòng sản xuất đã ảnh hưởng rất lớn đến chỉ tiêu kỹ thuật giảm chỉ đạt bình quân 90% vừa công tác phòng chống và dập dịch, chi phí tài chính tăng 105% tạo nên giá vốn tăng cao. Ban điều hành đã đưa ra nhiều giải pháp, biện pháp kịp thời để cố gắng bảo toàn, duy trì và ổn định sản xuất trong giai đoạn khó khăn của năm.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Doanh thu	Tr.đ	216.337.	244.288	341.546	235.849	251.529
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	10.355	12.549	20.779	-45.922	4.792
3	Thu nhập BQ	Ng.đ	6,830.	7,350	7,650	6,450	6.840
4	Tổng tài sản	Tr.đ	106.213	137.964	154.907	152.512	140.350
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	51.866	56.597	71.794	6.099	10.891
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	35.000	35.000	40.000	40.000	40.000
7	Cổ tức	%	20	28	43	0	0
8	Tổng đàn nái	Con	3.900	4.500.	5.000	4.400	3.800

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018	SS (%) 2018/2017
Tổng tài sản	Đồng	152.512.413.947	140.350.206.194	92%
Tài sản ngắn hạn	Đồng	66.607.737.905	77.419.916.191	116%
Tiền và các khoản tương đương tiền	Đồng	3.024.310.246	409.240.898	13,5%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	Đồng	3.100.000.000		
Các khoản phải thu ngắn hạn	Đồng	7.597.365.010	4.324.947.558	57%
Hàng tồn kho	Đồng	52.850.029.136	72.674.994.148	137,5%
Tài sản dài hạn	Đồng	85.904.676.042	62.930.290.003	73%
Các khoản phải thu dài hạn	Đồng	1.179.803.000		
Tài sản cố định	Đồng	51.632.762.149	42.525.367.737	82%
Tài sản dài hạn khác	Đồng	33.092.110.893	20.404.922.266	61,7%



TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018	SS (%) 2018/2017
	Nợ phải trả	Đồng	146.412.453.454	129.458.512.341	88%
1	<i>Nợ ngắn hạn</i>	Đồng	121.018.239.834	110.434.298.721	91%
2	<i>Nợ dài hạn</i>	Đồng	25.394.213.620	19.024.213.620	75%

CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Cơ cấu tổ chức

Phân công lại nhiệm vụ phụ trách các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, gán trách nhiệm cá nhân cho từng người; sắp xếp lại lao động phù hợp.

Chính sách quản lý, điều hành

Tăng cường công tác quản lý kinh tế, định mức, tiết kiệm chi phí; siết chặt kỷ luật lao động như: Ký kết lại hợp đồng mới các trại nái gia công và trại thương phẩm gia công cho phù hợp với tình hình sản xuất, thị trường đưa các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật vào ràng buộc. Tạo ra bắt buộc các trại gia công phải sản xuất thật tốt mới đem lại hiệu quả kinh tế cao, kết quả 6 tháng cuối năm đã thấy rõ các chỉ tiêu kỹ thuật tăng như số con cai sữa/nái, giảm tỷ lệ loại thải lợn 63 ngày, lợn thương phẩm và tiêu tốn thức ăn ... tại các Trại chăn nuôi nái và thương phẩm gia công.

- Dựa vào thực trạng thực tế đã đưa ra phương pháp quản lý, kỹ thuật, quản lý vệ tinh trong công tác sổ sách và báo cáo phù hợp hợp lý để thực hiện, dễ kiểm soát và có hiệu quả cao. Hàng tháng thành lập đoàn đi kiểm tra, kiểm kê đột xuất 02 lần/tháng.

- Hàng tháng, quý đã xây dựng kế hoạch trọng tâm, đưa ra các giải pháp và giao nhiệm vụ cụ thể từng các nhân đơn vị để chỉ đạo điều hành. Đã nhạy bén, linh hoạt kịp thời có những quyết sách phù hợp với diễn biến của thị trường cho từng loại sản phẩm theo nhu cầu và thực trạng của Công ty trong từng thời điểm.

- Ban điều hành đưa ra các giải pháp trong chỉ đạo sản xuất, trong kinh doanh và trong phòng, chống và dập dịch đã có nhiều giải pháp, biện pháp tại hai trung tâm, các trại nái gia công và các trại vệ tinh thương phẩm mục tiêu đảm bảo an toàn về dịch bệnh.

- Tăng cường công tác quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất nâng cao hiệu kinh doanh cụ thể hàng quý đánh giá lại nhà cung cấp lựa chọn dòng thuốc tốt có mức giá hợp lý sau đó đàm phán để được tăng chiết khấu sản lượng và hạn mức dư nợ.



Chiến lược cải tiến kỹ thuật

Năm 2018, là năm nỗ lực của HĐQT, đội ngũ kỹ thuật, đã tập trung công sức, trí tuệ để đưa ra các giải pháp nhằm tăng các chỉ tiêu kỹ thuật; phòng, chống dịch và dập dịch.

Trong năm rà soát, sửa đổi, xây dựng lại định mức "Kinh tế - kỹ thuật" xây dựng được hệ thống định mức thuốc thú y cho tất cả các loại lợn thật phù hợp quy trình với thực tế, cắt giảm những chi phí hiện tại chưa cần thiết, bổ sung quy trình kỹ thuật cho phù hợp với quy trình mới.

Dựa trên thực thể thực hiện khi đã thay đổi quy trình thuốc đã đồng thời xây dựng lại định mức tiêu tốn thức ăn khoán cho lợn thương phẩm giảm bình quân 0,05 kg TA/kg tăng trọng, tương đương giá thành giảm gần 50.000 đ/con lợn thương phẩm

Hội đồng kỹ thuật khách quan đánh giá, lựa chọn thay thế nhiều loại thuốc thú y có cùng thành phần và chất lượng đảm bảo được sản xuất trong nước giá thấp hơn thay thuốc ngoại; điều chỉnh tăng định mức thức ăn, dinh dưỡng, thuốc thú y.

Mời các chuyên gia có kinh nghiệm hướng dẫn, tập huấn kỹ thuật tiên tiến hiện nay cho các cán bộ kỹ thuật của công ty.

Chiến lược phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường

Lợn giống Hậu bị: Năm bắt nhận định được tình hình ngành chăn nuôi, BĐH hành đã nhanh nhạy liên kết với các doanh nghiệp lớn như: Tập đoàn Tân long, Cty TNHH chăn nuôi Đại Hải, Công ty TNHH chăn nuôi Đức Việt, các trại mới ban đầu chuyển sang ngành chăn nuôi ... năng động tìm kiếm mở rộng thêm thị trường như Hải Dương; Bình Dương, Vũng Tàu, Nam Định, Ninh Bình; Quảng Bình; Quảng Trị và duy trì các khách hàng cũ để cung cấp sản phẩm lợn giống Hậu bị, bằng Thương hiệu đã có thêm các chính sách hậu mãi sau bán hàng như: Tư vấn và hướng dẫn kỹ thuật trực tiếp hay gián tiếp; tư vấn quản lý kinh tế ... với định hướng cung cấp ổn định lâu dài cho các năm tiếp theo.

Lợn thương phẩm: Duy trì tốt với khách hàng truyền thống; mở rộng thị trường nội tỉnh thêm 2 khách hàng sản lượng bình quân từ 1.500 -2.000 con/tháng; Nên sản phẩm lợn giống hậu bị, lợn thương phẩm hàng tháng không bị ách tắc tồn đọng và giá bán cao hơn giá thị trường từ 1.000 -2.000 đ/kg. Bằng cách chính sách chiết khấu sản lượng tháng, quý ...



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

• Kế hoạch năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2019	Ghi chú
I	Chỉ tiêu kinh doanh			
1	Tổng doanh thu và TN khác	Đồng	275.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.500.000.000	
II	Chỉ tiêu sản xuất			
1	Quy mô đàn nái sinh sản	Con	3.800	
2	Lợn con cai sữa 21 ngày tuổi	Con	83.024	
3	Lợn sau cai sữa 63 ngày tuổi	Con	78.261	
4	Lợn giống hậu bị cấp bố mẹ		4.004	
5	Lợn thương phẩm		59.066	
III	Kế hoạch đầu tư và sửa chữa		10.025.550.000	
1	Nhà cửa, chuồng trại	Đồng	2.225.550.000	
2	Máy móc thiết bị	Đồng	1.030.000.000	
3	Phương tiện vận tải	Đồng	100.000.000	
4	Thiết bị quản lý	Đồng	100.000.000	
5	Bổ sung đàn lợn giống cấp ông bà	Đồng	6.570.000.000	

Giải pháp

1. Ổn định tình hình

- Quan tâm, chăm lo đời sống người lao động; Tuyên truyền, vận động người lao động đồng hành, chia sẻ, ổn định tư tưởng, tập trung SXKD;

- Công khai, minh bạch hoạt động SXKD, tạo sự đồng thuận, đồng lòng và đoàn kết từ Ban điều hành, đổi ngũ cốt cán đến công nhân lao động;

- Quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật liên quan, như Luật Lao động, an toàn lao động, an toàn giao thông; nội quy lao động và hệ thống các quy định quản lý nội bộ;

- Xây dựng thang bảng lương theo ND 53/CP trả theo năng xuất, động viên người lao động hăng say trong công việc sản xuất có hiệu quả.

- Tuyển dụng công nhân kỹ thuật, công nhân lao động trẻ có tay nghề cao để đủ và đảm bảo cho quy mô sản xuất.



2. Giải pháp kỹ thuật: Đây là giải pháp đặc biệt quan trọng đối với công ty.

* Rà soát, bổ sung Phương án và phương pháp phòng chống dịch tả Châu Phi, LMLM, tai xanh, tiêu chảy cấp để tập trung triển khai ngay từ đầu năm để bảo toàn vốn.

- Hội đồng kỹ thuật tiến hành lấy mẫu máu, bệnh phẩm để tầm soát, kháng sinh đồ để xây dựng lại quy trình chăm sóc, thuốc thú y phù hợp tình hình dịch tễ tại các đơn vị, các vùng đã thực hiện ngay từ ngày đầu năm 2019.

- Ngày từ tháng đầu tiên năm 2019: HĐKT triển khai ngay chuyên đề kỹ thuật nâng cao chỉ tiêu kỹ thuật (vòng sinh sản của nái; số con cai sữa/nái; tỷ lệ chết, thải loại), tiết kiệm thức ăn gia súc, thuốc thú y và vật tư, yếu tố quyết định giá thành sản xuất, thực hiện KH 2019.

- Điều chỉnh, hoàn thiện quy trình sản xuất, chăm sóc và tập huấn vận hành tại các đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện quy định: kiểm tra, soát kế hoạch sử dụng, xuất, nhập và sử dụng thuốc, tiêm vaccin tại trung tâm và các trại nái vệ tinh.

- Qua quá trình nghiên cứu, tìm kiếm để xây dựng kế hoạch cải thiện đàn nái, giống lợn ngoại sản lượng, chất lượng cao, đáp ứng thị hiếu khách hàng; bổ sung, cải thiện chất lượng đực giống đã hợp đồng mua ngay từ tháng 2/2019 .

- Tập trung cao độ, tăng cường kiểm soát công tác phòng chống dịch tại các đơn vị, kiểm soát dịch bệnh; tiếp tục mời gọi các chuyên gia tập huấn chuyển giao kỹ thuật, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ kỹ thuật trong thăm khám, chẩn đoán, xác định bệnh và công tác điều trị bệnh trên đàn lợn;

3. Giải pháp về vốn:

- Đề nghị HĐQT tăng vốn điều lệ từ 40 tỷ lên 55 tỷ;

- Đàm phán với Ngân hàng VCB Hà Tĩnh giữ hạn mức vốn lưu động.

- Đàm phán với các nhà cung cấp tiếp tục tăng chiết khấu, giảm giá và gia hạn thời gian và mức trả nợ từng tháng để chiếm dụng vốn, chủ động nguồn vốn lưu động và mời gọi các nhà cung cấp thức ăn chăn nuôi lớn, có uy tín, chất lượng vào vào để cạnh tranh, giảm giá thành.

- HĐKT đánh giá khách quan việc thử nghiệm các dòng thuốc nội, có chất lượng, cùng thành phần để có giá thành cạnh tranh với thị trường trong 2019.

4. Giải pháp quản lý:

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quan tâm đến công tác quản trị kỹ thuật, quản trị giá thành và quản trị nhân lực theo phương pháp quản trị hệ thống và xây dựng lại hệ thống định mức kỹ thuật tiên tiến phù hợp với thực tiễn để giao khoán chỉ tiêu và mức khoán tiền lương trên đơn vị sản phẩm, chức danh công việc; từng bước đưa công nghệ thông tin vào quản lý tạo ra một hệ thống quản trị chung.



- Tiếp tục rà soát lại toàn bộ hệ thống quy định, quy chế quản lý để bổ sung, hoàn thiện theo hướng siết chặt quản lý, đặc biệt quản lý định mức, mua, bán hàng phù hợp quy định, yêu cầu của Công ty đại chúng.

- Đánh giá lại các vệ tinh thương phẩm hiệu quả chăn nuôi kém chấm dứt hợp đồng, Động viên, phân tích hiệu quả, khuyến khích các trại cải tạo chuồng trại chuyển từ nươì hở sang nươì kín. Tìm kiếm mở rộng thêm chuồng chăn nuôi kín.

5. Giải pháp thị trường:

- Tiếp tục duy trì tốt thị trường truyền thống Nghệ An và khách hàng nội địa, tìm kiếm mở rộng thị trường đối với lợn thương phẩm.

- Duy trì quan hệ tốt với các công ty chăn nuôi lớn để chủ động cung cấp lợn hậu bị cho năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Linh hoạt nắm bắt, dự báo tình hình thị trường để kịp thời điều hành sản xuất, điều chỉnh cơ cấu sản phẩm và giá bán kịp thời, hiệu quả.

- Đàm phán với các đối tác để tham gia sản xuất lợn an toàn theo chuỗi để chủ động trong tiêu thụ hàng hóa.

6. Các giải pháp khác

Tập trung phát huy vào các giải pháp bù vốn trong đó quan tâm nhất là giải pháp nâng cao các chỉ tiêu kỹ thuật và giảm giá thành sản xuất.

Tập trung rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn trong công tác quản lý và sản xuất, hoạt động có hiệu quả gắn với tinh giảm biên chế.

Tiếp tục hưởng ứng và phát động các phong trào thi đua ngắn hạn một cách có chiều sâu, chú trọng các chỉ tiêu trọng tâm, trọng điểm. Làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, khen thưởng, kỷ luật kịp thời.

Phát động phong trào sáng kiến sáng tạo, chú trọng tập trung các đề tài cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao chỉ tiêu kỹ thuật, tiết kiệm thức ăn gia súc, thuốc thú y và vật tư ...

Quan tâm đến các tổ chức quần chúng và người lao động: nhất là xây dựng lại đơn giá tiền lương trả theo năng suất lao động, các chính sách bảo hiểm, việc làm tăng thu nhập và nâng cao đời sống của CBCNV.

Quan tâm công tác giáo dục tuyên truyền pháp luật về lao động, ANTT, ATGT và tiếp tục thực hiện cam kết "3 không".



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Về kinh tế

Dù trải qua một năm khó khăn nhưng Công ty vẫn luôn nỗ lực duy trì sản xuất, năng động tìm kiếm các giải pháp để hoạt động có hiệu quả nhất. Không chỉ duy trì việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động mà vẫn duy trì chăn nuôi liên kết và đem lại nguồn thu nhập cho người dân địa phương.

Người lao động

Về đời sống:

- Công ty rất quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động nhất là trong điều kiện cấm trại phòng dịch lâu dài, tổ chức các hoạt động, như: bóng chuyền, bóng hơi, cầu lông tại các trung tâm; đầu tư loa máy phục vụ phong trào VHVH, Hỗ trợ các CBCNV gặp khó khăn khi xây dựng nhà ...

- Về đời sống CBCNV có việc làm ổn định, thu nhập bình quân trên 6.800.000đ/người/tháng, Hỗ trợ đảm bảo duy trì chế độ ăn sáng, ăn trưa, tối cho CBCNV và ăn ca đêm, tăng tiền mỗi bữa ăn từ 14.000 đ lên 18.000 đ/bữa, chế độ độc hại, quà các ngày lễ ngày tết đầy đủ, thăm hỏi hiếu hỷ, hỗ trợ CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn kịp thời, các loại bảo hiểm cho người lao động thường xuyên được quan tâm đóng đầy đủ kịp thời.

Mức lương bình quân qua các năm:

NĂM	ĐƠN VỊ TÍNH	LƯƠNG BÌNH QUÂN
2012	Đồng/người/tháng	4.850.000
2013	Đồng/người/tháng	5.640.000
2014	Đồng/người/tháng	6.830.000
2015	Đồng/người/tháng	7.350.000
2016	Đồng/người/tháng	7.650.000
2017	Đồng/người/tháng	6.450.000
2018	Đồng/người/tháng	6.840.000


Về môi trường làm việc:

- Công bằng, đánh giá năng lực rõ ràng và hiệu quả thông qua việc đánh giá, xếp loại kết quả lao động hàng tháng.
- Luôn tạo điều kiện để người lao động học tập nâng cao trình độ, tay nghề, phát huy năng lực bản thân. Thường xuyên tổ chức, tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn cho CBCNV. Phát động các phong trào thi đua sản xuất, sáng kiến, sáng tạo để nâng cao hiệu quả sản xuất.
- Tạo môi trường làm việc năng động, thân thiện, đoàn kết.



Trong năm 2018 mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng CBCNV toàn công ty đã có nhiều nỗ lực, trách nhiệm cao, quyết tâm lớn, tâm huyết với nghề nghiệp, nên đã hoàn thành các chỉ tiêu Kinh tế - Kỹ thuật kế hoạch giao, triển khai hiệu quả phong trào thi đua yêu nước, chính trị an ninh được giữ vững, các tổ chức quần chúng hoạt động nề nếp ổn định, an toàn tuyệt đối với người và tài sản.

Môi trường và năng lượng

Môi trường và kết quả sản xuất của Nông nghiệp nói chung, chăn nuôi lợn nói riêng luôn liên quan mật thiết với nhau. Vì vậy Công ty luôn duy trì tốt công tác phòng dịch, đảm bảo vệ sinh môi trường và tuân thủ tốt pháp luật môi trường. Đồng thời luôn tuyên truyền đến toàn thể CBCNV Công ty ý thức bảo vệ môi trường. Công ty ứng dụng công nghệ môi trường tiên tiến như hệ thống xử lý lọc sạch nước để tái sử dụng, xử lý nước thải, phân, hợp tác với các nhà cung cấp thức ăn chăn nuôi để thêm chế phẩm để hạn chế mùi hôi v.v....



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO



Công tác cộng đồng

Công ty luôn ý thức về trách nhiệm với cộng đồng của Doanh nghiệp, tham gia tích cực vào các hoạt động của địa phương mà nòng cốt là Đoàn thanh niên Công ty. Với các hoạt động tham gia hỗ trợ địa phương xây dựng nông thôn mới, hiến máu nhân đạo... Nhân các ngày lễ, tết Công ty thăm hỏi, tặng quà và hỗ trợ cho các gia đình có công với cách mạng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn của địa phương. Công ty luôn đồng hành, chung tay cùng cộng đồng địa phương phát triển.





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2018, Công ty đứng trước nhiều khó khăn, nhưng Hội đồng quản trị đã lãnh đạo Công ty vượt qua mọi khó khăn, thách thức để duy trì sản xuất và thực hiện tốt nhất các mục tiêu đề ra.

Hoạt động sản xuất kinh doanh, thị trường:

Công ty đã duy trì sản xuất kinh doanh ổn định. Nhờ nhanh nhạy, năng động trong tìm kiếm thị trường nên sản lượng tiêu thụ sản phẩm của Công ty khá tốt.

Về công tác quản trị nhân sự:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã quyết định một số vấn đề nhân sự: Bổ nhiệm ông Hồ Sỹ Huy Thảo – Phó Giám đốc phụ trách Công ty đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty từ tháng 08/2018. Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Đình Sơn giữ chức vụ Phó giám đốc, miễn nhiệm chức vụ Giám đốc trung tâm đồi với ông Nguyễn Minh Ngọc và bổ nhiệm ông Trần Văn Thắng giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm.

Trong giai đoạn khó khăn của ngành chăn nuôi lợn nói chung và của Công ty nói riêng, Ban điều hành cần làm tốt hơn nữa công tác tư tưởng, quan tâm, chăm lo đời sống cho người lao động.

Về công tác an toàn dịch bệnh:

Dù tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, nguy cơ lây lan cao nhưng Công ty đã triển khai tốt các biện pháp phòng ngừa và luôn ưu tiên cho phòng chống dịch. Vì vậy sức khỏe của đàn lợn luôn ổn định và không làm bùng phát dịch bệnh.

ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018.

Ban giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT. Các chủ trương, chỉ đạo mà HĐQT đưa ra cũng được Ban giám đốc triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Kết quả đạt được trong năm 2018 đã tạo niềm tin và bước đà để hoàn thành kế hoạch 2019.

Hội đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt trong công tác điều hành của Ban giám đốc sẽ góp phần gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất, từng bước chinh phục các thị trường mới trong bối cảnh còn nhiều khó khăn phức tạp



KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

QUẢN TRỊ CÔNG TY





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hiện nay HĐQT gồm có 05

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| ❖ Ông Bùi Văn Minh | - Chủ tịch HĐQT |
| ❖ Ông Nguyễn Văn Nguyên | - Ủy viên HĐQT |
| ❖ Ông Hồ Sỹ Huy Thảo | - Ủy viên HĐQT |
| ❖ Ông Phan Thanh Nam | - Ủy viên HĐQT |
| ❖ Ông Phạm Hồng Tài | - Ủy viên HĐQT |

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Với quy mô hiện tại, Công ty không thành lập các tiểu ban

Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị công ty đã xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng , tổ chức họp thường kỳ hàng quý để kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và xây dựng kế hoạch điều hành cho các quý tiếp theo

- HĐQT Công ty đã tổ chức các phiên họp theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, thường xuyên chỉ đạo, phối hợp, trao đổi, hỗ trợ Ban điều hành xử lý, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong hoạt động SXKD, kịp thời đưa ra phương án, giải pháp phù hợp, nhờ đó các giải pháp, chiến lược đưa ra đều có tính khả thi góp phần duy trì hoạt động của Công ty trong thời kỳ hết sức khó khăn.

Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành 04 buổi họp với sự tham gia đầy đủ các và thông qua nhiều nội dung quan trọng về kế hoạch sản xuất kinh doanh quý và năm 2018, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự.

Hoạt động của Hội đồng quản trị độc lập

Hội đồng quản trị độc lập tham gia tất cả các cuộc họp và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các HĐQT độc lập đã đóng góp những ý kiến quý báu trên tinh thần độc lập, đóng góp vào sự phát triển của Công ty

Danh sách các Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không



BAN KIỂM SOÁT

và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm có 03

- ❖ Ông: Nguyễn Hải Đông - Trưởng Ban kiểm soát
- ❖ Ông: Phùng Văn Tân - Ban kiểm soát
- ❖ Ông: Nguyễn Đình Lục - Ban kiểm soát

Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Trong các cuộc họp, Ban Kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về công tác sản xuất kinh doanh, Quản lý, điều hành....
- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Điều lệ công ty.
- Nắm bắt các biến động cũng như những rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động của Công ty, đề xuất giải pháp phòng ngừa với HĐQT, Ban Giám đốc.
- Kiểm tra việc tuân thủ một số Quy trình nghiệp vụ, Quy định nội bộ của Công ty. Xem xét về các quy trình quản lý hàng tồn kho, công nợ phải thu, phải trả, chính sách bán hàng.
- Giám sát kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty
- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo công tác quản lý của HĐQT năm 2018.

Thông qua hoạt động giám sát định kỳ và thường xuyên, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Trong năm 2018 HĐQT đã thực hiện chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ tích cực cho Ban giám đốc điều hành công tác sản xuất kinh doanh.
- Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban giám đốc đã tích cực, chủ động đưa ra các giải pháp đề xuất ý kiến với HĐQT về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.
- Không có dấu hiệu bất thường trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các hoạt động tuân thủ theo quy định của pháp luật, tình hình tài chính của Công ty minh bạch.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Nguyễn Hải Đông	Trưởng BKS	04/04	100%	
2	Ông: Phùng Văn Tân	BKS	04/04	100%	
3	Ông: Nguyễn Đình Lục	BKS	04/04	100%	

GIAO DỊCH, THÙ LAO, LƯƠNG THƯỜNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

TT	Diễn giải	Quỹ lương, thù lao			Ghi chú
		Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	Số lượng người	Mức chi thực tế	
	Thù lao:				
1	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	01	72.000.000	
2	Ủy viên HĐQT	192.000.000	04	192.000.000	
3	Trưởng BKS	48.000.000	01	48.000.000	
4	BKS	60.000.000	02	60.000.000	
5	Thư ký HĐQT	24.000.000	01	24.000.000	
	Cộng	396.000.000	09	396.000.000	

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật, quy chế nội bộ về quản trị công ty, đồng thời xem xét các thông lệ tốt về quản trị để áp dụng sao cho phù hợp với doanh nghiệp và mang lại hiệu quả thực tế.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM 2018

Phần thuyết minh Báo cáo tài chính
đã công bố tại ngày 31/03/2019 trên trang website

NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	06 - 30
Bảng cân đối kế toán	06 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	09
Thuyết minh Báo cáo tài chính	10 - 30



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chăn nuôi - Mitraco là Công ty con thuộc Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh được thành lập theo Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 16/06/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh. Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3001065982 đăng ký lần đầu ngày 07/10/2009 và thay đổi đăng ký lần 6 ngày 06/09/2018 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại xã Thạch Vĩnh, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Bùi Văn Minh	Chủ tịch
Ông Nguyễn Văn Nguyên	Thành viên
Ông Phan Thanh Nam	Thành viên
Ông Hồ Sỹ Huy Thảo	Thành viên
Ông Phạm Hồng Tài	Thành viên

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Hồ Sỹ Huy Thảo	Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 03 tháng 08 năm 2018)
Ông Nguyễn Đình Sơn	Phó Giám đốc	
Ông Phan Thanh Nam	Phó Giám đốc	
Ông Nguyễn Văn Hòa	Kế toán trưởng	

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông Nguyễn Hải Đông	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Phùng Văn Tân	Kiểm soát viên
Ông Nguyễn Đình Lục	Kiểm soát viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO

Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco

Xã Thạch Vĩnh, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 03 năm 2019

TM. Ban Giám đốc

Giám đốc



Hồ Sỹ Huy Thảo

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco được lập ngày 30 tháng 03 năm 2019, từ trang 6 đến trang 30, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Một số tài sản đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính đang được Công ty ghi nhận trên chỉ tiêu "Chi phí trả trước dài hạn" (Mã số 261 trên Bảng cân đối kế toán) với tổng nguyên giá là 1,84 tỷ đồng và giá trị còn lại tại ngày 31/12/2017 và ngày 31/12/2018 lần lượt là 0,89 tỷ đồng và 0,67 tỷ đồng. Nếu Công ty thực hiện theo đúng quy định thì trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017 và ngày 31/12/2018, chỉ tiêu "Tài sản cố định hữu hình" (Mã số 221) sẽ tăng lên số tiền lần lượt là 0,89 tỷ đồng và 0,67 tỷ đồng và chỉ tiêu "Chi phí trả trước dài hạn" (Mã số 261) sẽ giảm đi số tiền lần lượt tương ứng.

- Trong năm 2017, Công ty thực hiện thay đổi thời gian trích khấu hao lần thứ 2 đối với một số tài sản là nhà cửa, vật kiến trúc (Lần 1 thay đổi vào năm 2014). Điều này là chưa phù hợp với quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013. Trong năm 2018, Công ty điều chỉnh lại thời gian trích khấu hao của các tài sản nêu trên theo thời gian khấu hao thay đổi vào năm 2014, đồng thời Công ty tính toán lại khấu hao năm 2017 theo khung khấu hao năm 2014 và ghi nhận chênh lệch khấu hao này vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 với tổng số tiền 2,02 tỷ đồng mà không điều chỉnh hồi tố vào Báo cáo tài chính năm 2017. Nếu Công ty ghi nhận đúng quy định thì trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017, chỉ tiêu "Giá trị hao mòn lũy kế" (Mã số 223) và chỉ tiêu "Hàng tồn kho" (Mã số 141) sẽ tăng lên số tiền lần lượt là 2,02 tỷ đồng và 0,31 tỷ đồng, đồng thời chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" (Mã số 60) sẽ giảm đi số tiền là 1,71 tỷ đồng; trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, chỉ tiêu "Giá vốn hàng bán" (Mã số 11) năm 2017 sẽ tăng lên và chỉ tiêu "Tổng lợi nhuận trước thuế" (Mã số 50) năm 2017 sẽ giảm đi cùng một số tiền là 1,71 tỷ đồng, đồng thời chỉ tiêu "Giá vốn hàng bán" năm 2018 sẽ giảm đi và chỉ tiêu "Tổng lợi nhuận trước thuế" (Mã số 50) năm 2018 sẽ tăng lên cùng một số tiền là 1,71 tỷ đồng.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 2.3 - Bản Thuyết minh báo cáo tài chính về khoản lỗ lũy kế tại ngày 31/12/2018 là 39,14 tỷ đồng và tại ngày đó, các khoản nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 39,25 tỷ đồng. Những điều kiện này được nêu trong Thuyết minh số 2.3, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 kèm theo vẫn được lập trên cơ sở đáp ứng giả định hoạt động liên tục.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán ngoại trừ nêu trên của chúng tôi.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 25 tháng 03 năm 2018.

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2019

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Phạm Anh Tuấn

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0777-2018-002-1

Kiểm toán viên

Hà Văn Xuyên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 3383-2015-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mã số TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2018
		VND	VND
100 A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		77.419.916.191	66.607.737.905
110 I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	409.240.898	3.024.310.246
111 1. Tiền		409.240.898	3.024.310.246
120 II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	4	-	3.100.000.000
123 1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	3.100.000.000
130 III. Các khoản phải thu ngắn hạn		4.324.947.558	7.597.365.010
131 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	3.400.394.511	2.763.400.492
132 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	543.474.054	95.628.040
135 3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	279.715.000	-
136 4. Phải thu ngắn hạn khác	8	761.278.751	5.281.247.946
137 5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(659.914.758)	(542.911.468)
140 IV. Hàng tồn kho	10	72.674.994.148	52.850.029.136
141 1. Hàng tồn kho		72.674.994.148	52.850.029.136
150 V. Tài sản ngắn hạn khác		10.733.587	36.033.513
151 1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	10.733.587	36.033.513
200 B. TÀI SẢN DÀI HẠN		62.930.290.003	85.904.676.042
210 I. Các khoản phải thu dài hạn		-	1.179.803.000
215 1. Phải thu về cho vay dài hạn	7	-	1.179.803.000
220 II. Tài sản cố định		42.525.367.737	51.632.762.149
221 1. Tài sản cố định hữu hình	11	42.525.367.737	51.632.762.149
222 - Nguyên giá		76.784.152.211	77.667.676.701
223 - Giá trị hao mòn lũy kế		(34.258.784.474)	(26.034.914.552)
260 VI. Tài sản dài hạn khác		20.404.922.266	33.092.110.893
261 1. Chi phí trả trước dài hạn	12	20.404.922.266	33.092.110.893
270 TỔNG CỘNG TÀI SẢN		140.350.206.194	152.512.413.947

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

(tiếp theo)

Mã số NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2018
		VND	VND
300 C. NỢ PHẢI TRẢ		129.458.512.341	146.412.453.454
310 I. Nợ ngắn hạn		116.674.298.721	121.018.239.834
311 1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	52.888.581.515	57.921.644.466
312 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		4.239.845	431.968.799
313 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	7.899.791	10.825.391
314 4. Phải trả người lao động		1.892.448.055	1.437.341.241
319 5. Phải trả ngắn hạn khác	14	17.932.683.369	17.714.988.975
320 6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	15	41.261.258.343	39.915.818.159
322 7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		2.687.187.803	3.585.652.803
330 II. Nợ dài hạn		12.784.213.620	25.394.213.620
338 1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	15	12.784.213.620	25.394.213.620
400 D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		10.891.693.853	6.099.960.493
410 I. Vốn chủ sở hữu	16	10.891.693.853	6.099.960.493
411 1. Vốn góp của chủ sở hữu		40.000.000.000	40.000.000.000
411a - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		40.000.000.000	40.000.000.000
412 2. Thặng dư vốn cổ phần		978.000.000	978.000.000
418 3. Quỹ đầu tư phát triển		9.048.822.914	9.048.822.914
421 4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(39.135.129.061)	(43.926.862.421)
421a - LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(43.926.862.421)	1.995.748.411
421b - LNST chưa phân phối năm nay		4.791.733.360	(45.922.610.832)
440 TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		140.350.206.194	152.512.413.947

Kế toán trưởng



Nguyễn Văn Hòa

Phó Giám đốc tài chính



Phan Thanh Nam

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 03 năm 2019

Giám đốc



Hồ Sỹ Huy Thảo

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2018

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	251.528.887.072	235.848.829.520
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	20	1.656.561.040	2.633.517.787
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		249.872.326.032	233.215.311.733
11	4. Giá vốn hàng bán	21	231.149.252.005	266.561.629.264
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		18.723.074.027	(33.346.317.531)
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22	57.193.395	531.564.298
22	7. Chi phí tài chính	23	7.605.830.587	5.661.184.672
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		4.469.571.514	5.661.184.672
25	8. Chi phí bán hàng	24	2.098.680.868	2.202.662.000
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	4.982.465.254	5.307.647.290
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		4.093.290.713	(45.986.247.195)
31	11. Thu nhập khác	26	1.390.193.500	63.636.363
32	12. Chi phí khác	27	691.750.853	-
40	13. Lợi nhuận khác		698.442.647	63.636.363
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		4.791.733.360	(45.922.610.832)
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	28	-	-
60	16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		4.791.733.360	(45.922.610.832)
70	17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	29	1.198	(11.481)

Kế toán trưởng



Nguyễn Văn Hòa

Phó Giám đốc tài chính



Phan Thanh Nam

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 03 năm 2019

Giám đốc



Hồ Sỹ Huy Thảo

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2018

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	243.955.946.551	232.231.716.736
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	(222.145.514.511)	(227.000.602.595)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động	(8.626.329.186)	(8.532.658.000)
04	4. Tiền lãi vay đã trả	(4.469.571.514)	(5.661.184.672)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	-	(786.822.624)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	1.198.454.000	1.579.394.064
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(4.755.640.267)	(6.553.343.818)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	5.157.345.073	(14.723.500.909)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	(65.136.000)	(1.089.561.500)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	63.636.363
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	-	(100.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	3.500.088.000	6.417.926.865
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	57.193.395	531.564.298
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	3.492.145.395	5.823.566.026
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay	92.401.864.628	109.388.445.788
34	2. Tiền trả nợ gốc vay	(103.666.424.444)	(98.152.627.629)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(11.264.559.816)	11.235.818.159
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	(2.615.069.348)	2.335.883.276
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	3.024.310.246	688.426.970
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	3
		409.240.898	3.024.310.246

Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Hòa

Phó Giám đốc tài chính

Phan Thanh Nam

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 03 năm 2019

Giám đốc



Hồ Sỹ Huy Thảo